TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI
Bản án số: 10 /2020/DSST
Ngày: 17/4/2020
V/v: "Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Bà Nguyễn Thị Xuân Hồng.***
*Các Hội thẩm nhân dân****: Lê Thị Toan***
Trần Thị Ánh Tuyết

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà ***Phạm Thị Ngọc Yến*** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà ***Trần Thị Thắng Trinh*** – Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 4 năm 2020, tại Hội trường xét xử của Toà án nhân dân thành phố Pleiku, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 78/2019/TLST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2019 về việc "Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐST - DS ngày 24 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà ***Diệp Thị Khánh C***, sinh năm 1954.
Địa chỉ: số 15 Trần P, phường Diên H, TP.P, tỉnh G, bà C vắng mặt.

- Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn:
Anh ***Lê Đức T***, sinh năm: 1992.
Địa chỉ: 13 Nguyễn D, phường Tây S, TP.P, tỉnh G, theo văn bản ủy quyền số 449, quyển số 01/ TP/CC- SCC/HĐGD ngày 22/3/2019, anh T có mặt

- Bị đơn: chị Hoàng Thị Thùy T, sinh năm: 1991.
Trú tại: tổ 10, phường Yên T, TP. P, tỉnh G, chị T có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 04-3-2019, các lời khai có tại hồ sơ, nguyên đơn là bà Diệp Thị Khánh C trình bày:

Tôi và bà Hoàng Thị Thùy T có quen biết với nhau trước đó nên ngày 17/4/2015 bà T có đến nhà và vay tôi số tiền 550.000.000đ (năm trăm năm mươi triệu đồng), theo đó bà T cam kết đến ngày 27/4/2015 sẽ hoàn trả đầy đủ số tiền gốc là 550.000.000đ (năm trăm năm mươi triệu đồng) và tiền lãi phát sinh trong thời gian vay cho tôi với mức lãi suất do hai bên tự thỏa thuận, đồng thời bà T có viết cho tôi một giấy nhận nợ vay tiền và giao cho tôi giữ.

Đến ngày15/12/2015 bà T lại đến nhà tôi và tiếp tục vay thêm số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) để kinh doanh và bà T cam kết đến ngày 15/01/2016 sẽ hoàn trả toàn bộ sô tiền gốc và lãi phát sinh, cũng đồng thời trong giấy vay trên bà T tiếp tục vay tôi số tiền 65.000.000đ (sáu mươi lăm triệu đồng) để đóng thuế hoàn công, tổng cộng trong giấy vay này bà T vay của tôi số tiền 265.000.000đ (Hai trăm sáu mươi lăm triệu đồng) và bà T cũng có viết giấy nhận nợ các khoản tiền nói trên.

Như vậy bà T đã vay của tôi 03 lần tiền, tổng cộng là 815.000.000đ (tám trăm mười lăm triệu đồng).

Đến nay đã quá hạn như đã cam kết nhưng bà Hoàng Thị Thùy T vẫn không chịu hoàn trả cho tôi khoản tiền nói trên, mặc dù tôi đã nhiều lần yêu cầu bà T phải trả cho tôi số tiền nói trên nhưng bà T cứ hẹn mà không trả.

Vì vậy tôi yêu cầu Tòa án nhân dân TP.P buộc bà Hoàng Thị Thùy T phải trả cho tôi toàn bộ số tiền gốc là 815.000.000đ (tám trăm mười lăm triệu đồng) và trả dứt điểm một lần.

Bà C đã nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu của mình gồm:

-01Giấy nhận nợ vay tiền ngày 17/4/2015 nhận vay của bà Diệp Thị Khánh C số tiền 550.000.000đ (Năm trăm năm mươi triệu đồng) và hẹn đến ngày 27/4/2015 sẽ hoàn trả đầy đủ tiền gốc và tiền lãi phát sinh trong thời gian vay vốn của bà C.

-01 Giấy nhận nợ vay tiền ngày 15/12/2015 nhận vay của bà Diệp Thị Khánh C số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) và hẹn thời gian trả nợ vào ngày 15/01/2016 sẽ trả gốc và lãi theo giấy nhận tiền vay và phía cuối giấy vay bà Hoàng Thị Thùy T có viết thêm mượn của cô Diệp Thị Khánh C số tiền 65.000.000đ (sáu mươi lăm triệu đồng) tiền đóng thuế hoàn công, tổng cộng giấy vay này bà T vay của bà C tổng cộng là 265.000.000đ (hai trăm sáu mươi lăm triệu đồng).

*** Tại phiên tòa:**

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Lê Đức T trình bày:

Anh giữ nguyên yêu cầu của bà Diệp Thị Khánh C yêu cầu chị Hoàng Thị Thùy T phải trả cho bà Diệp Thị Khánh C số tiền 815.000.000đ (tám trăm mười lăm triệu đồng). Anh T không yêu cầu chị T phải trả lãi của số tiền nói trên.

Tại các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa chị Hoàng Thị Thùy T trình bày:

Tôi và bà Diệp Thị Khánh C có quan hệ làm ăn đã lâu, đến giữa năm 2015 tôi có vay của bà C số tiền cụ thể là:

Trong giấy vay nợ ngày 17/4/2015 với số tiền 550.000.000đ (năm trăm năm mươi triệu đồng).

Giấy nhận nợ ngày 15/12/2015 vay số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) và cộng thêm 65.000.000đ (sáu mươi lăm triệu đồng) vay ngày 10/8/2015. Như vậy tổng cộng tôi vay của bà Diệp Thị Khánh C là 815.000.000đ (tám trăm mười lăm triệu đồng).

Tôi thừa nhận những giấy nhận nợ photo trên do bà Diệp Thị Khánh C đã cung cấp cho Tòa là do tôi viết ra, tuy nhiên hiện nay tôi đang gặp khó khăn về kinh tế nên tôi xin bà C cho tôi trả dần số tiền trên và xin bà C không tính lãi đối với số tiền 815.000.000đ (tám trăm mười lăm triệu đồng).

Đối với số tiền tôi đã trả lãi cho bà C là 155.000.000đ (một trăm năm mươi lăm triệu đồng), tôi không yêu cầu Tòa án tính lại số tiền lãi này.

Ý kiến Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân thành phố Pleiku nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Diệp Thị Khánh C có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Hoàng Thị Thùy T trú tại: tổ 10, phường Yên T. TP.P, tỉnh G, phải trả số tiền 815.000.000đ (tám trăm mười lăm triệu đồng). Vì vậy, Tòa án xác định đây là quan hệ tranh chấp: "Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn bà Diệp Thị Khánh C có văn bản ủy quyền cho anh Lê Đức T tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền số 449, ngày 22/3/2019 là hợp lệ nên chấp nhận.

Bị đơn là chị Hoàng Thị Thùy T có mặt tại phiên tòa nên Tòa tiến hành xét xử theo quy định tại các Điều 222 và 227 BLTTDS năm 2015.

[2] Về nội dung:

Qua lời trình bày của nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, căn cứ vào biên bản do nguyên đơn cung cấp thì thấy rằng việc chị Hoàng Thị Thùy T có viết giấy nhận nợ cho bà Diệp Thị Khánh C 02 giấy nhận vay tiền với số tiền tổng cộng là 815.000.000đ (tám trăm mười lăm triệu đồng) và hẹn thời gian sẽ trả nợ gốc và trả nợ lãi, tuy nhiên đã quá thời hạn nêu trên nhưng chị T vẫn không thực hiện theo như đã cam kết về việc trả gốc và lãi cho bà Diệp Thị Khánh C, vì

vậy bà C yêu cầu Tòa án buộc chị Hoàng Thị Thùy T phải trả cho bà C số tiền 815.000.000đ (tám trăm mười lăm triệu đồng) và trả dứt điểm một lần.

Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy rằng, căn cứ vào giấy nhận nợ ngày 17/4/2015 và giấy nhận nợ vay tiền ngày 15/12/2015 chị Hoàng Thị Thùy T đã vay của bà Diệp Thị Khánh C tổng cộng là 815.000.000đ (tám trăm mười lăm triệu đồng) và đồng thời bị đơn là chị Hoàng Thị Thùy T cũng đã hoàn toàn thừa nhận bà đã vay bà C số tiền nói trên và những lần vay đều có ký và viết giấy cho bà C.

Tại phiên tòa mặc dù nguyên đơn không xuất trình được chứng cứ tài liệu gốc, (do chứng cứ gốc hiện đang nằm trong một vụ án khác mà bà Diệp Thị Khánh C đang yêu cầu khởi tố trong vụ án khác nên tài liệu này hiện nay đang do Cơ quan CSĐT công an TP.Pleiku thu giữ theo quy định của pháp luật), tuy nhiên bị đơn là chị Hoàng Thị Thùy T đã hoàn toàn thừa nhận những chữ ký và chữ viết trên hai giấy nhận nợ vay tiền nói trên đều do bà viết ra.

Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 92 BLTTDS quy định về những tình tiết và sự kiện không phải chứng minh để xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trên cơ sở giấy nhận nợ photo các ngày 17/4/2015 và giấy nhận nợ ngày 15/12/2015, như vậy có căn cứ xác định chị Hoàng Thị Thùy T có viết giấy nhận nợ và công nhận nợ bà Diệp Thị Khánh C số tiền 815.000.000đ (tám trăm mười lăm triệu đồng), do bà T vi phạm thời hạn trả nợ nên bà C yêu cầu Tòa án buộc bà Trần Hoàng Thị Thùy T phải trả cho bà C số tiền là 815.000.000đ (tám trăm mười lăm triệu đồng) là có căn cứ.

[3] Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Lê Đức T không yêu cầu chị T phải trả lãi của số tiền 815.000.000đ (tám trăm mười lăm triệu đồng) nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa chị Hoàng Thị Thùy T cũng không yêu cầu tòa án xem xét đối với số tiền 155.000.000đ (một trăm năm mươi lăm triệu đồng) là số tiền bà đã trả lãi cho bà C trước đây, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của bà Diệp Thị Khánh C được chấp nhận nên bà C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chị Hoàng Thị Thùy T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 36.450.000đđ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 70, Điều 71; Điều 72; Điều 91; Điều 92; Điều 93; Điều 94; Điều 95; Điều 96; Điều 97; Điều 106; Điều 108; Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 280; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

***Tuyên xử*:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Diệp Thị Khánh C.

2. Buộc chị Hoàng Thị Thùy T phải trả cho bà Diệp Thị Khánh C số tiền 815.000.000đ (tám trăm mười lăm triệu đồng).

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí:

Chị Hoàng Thị Thùy T phải chịu 36.450.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Diệp Thị Khánh C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Diệp Thị Khánh C, số tiền 18.225.000 (mười tám triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) đã tạm nộp án phí trước đây theo biên lai số 0001161 ngày 15/3/2019 tại Chi Cục Thi hành án Dân sự TP.PleiKu, tỉnh Gia Lai.

5. Về thời hạn kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 17/4/2020)

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS tp Pleiku;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân Hồng